

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 584/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 7, xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Chị Phạm Thuỳ L, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: Khu 7, xã S, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Khu 8, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức T và chị Phạm Thuỳ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về con chung: Chị Phạm Thuỳ L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Đức N, sinh ngày 27/5/2015 và Nguyễn Đức P, sinh ngày 21/7/2018. Anh Nguyễn Đức T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phạm Thuỳ L là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/con chung/tháng, tổng hai con chung là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 01/2023, phương thức cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Đức T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp: Hai bên đều xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đức T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2020/0010187 ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Anh Nguyễn Đức T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thu Hiền**